SAO Y Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan:
Thời gian ký: 21.05.2024 15:01:45 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1489/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đường quản lý tại xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Phương án Quản lý và khai thác sử dụng quỹ đất công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ kế hoạch số 9448/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc rà soát, xử lý tồn tại đối với đất do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 220/TTr-STNMT ngày 03 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đường tiếp tục quản lý 12 thửa đất tại xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Tờ bản đồ địa chính số 21, thửa đất số 17, diện tích 441,2 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3533/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

2. Tờ bản đồ địa chính số 21, thửa đất số 16, diện tích 900,9 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3532/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

3. Tờ bản đồ địa chính số 21, thửa đất số 14, diện tích 212,5 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3531/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

4. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 120, diện tích 2.144,0 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3522/2022 tỷ lệ 1:1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

5. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 168, diện tích 826,4 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3523/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

6. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 169, diện tích 722,0 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3524/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

7. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 171, diện tích 2.382,3 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3525/2022 tỷ lệ 1:1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

8. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 172, diện tích 882,3 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3526/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

9. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 210, diện tích 527,0 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3527/2022 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

10. Tờ bản đồ địa chính số 3, thửa đất số 211, diện tích 1.103,6 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3528/2022 tỷ lệ 1:1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

11. Tờ bản đồ địa chính số 11, thửa đất số 86, diện tích 2.013,0 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3529/2022 tỷ lệ 1:1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

12. Tờ bản đồ địa chính số 15, thửa đất số 375, diện tích 1.272,2 m^2. Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3530/2022 tỷ lệ 1:1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 24 tháng 8 năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 26 tháng 8 năm 2022 *(kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Căn cứ Điều 1 Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đường quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn chiếm, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật, bàn giao lại đất khi nhà nước thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử (đăng tin);
- Lưu VT, KTN, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Phi